

Số: **183** /2019/QĐST- HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 181/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Duy Tuấn A, sinh năm 1993;
Nơi đăng ký HKTT: Tổ 03, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang
Nơi ở hiện nay: Tổ 07, phố N, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.
- *Bị đơn*: Chị Lương Thị Bảo N, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Tổ 07, phố N, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Duy Tuấn A. và chị Lương Thị Bảo N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Duy Tuấn A. và Chị Lương Thị Bảo N. xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Anh Nguyễn Duy Tuấn A. và Chị Lương Thị Bảo N. xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Duy Tuấn A. tự nguyện nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000453 ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Trả lại cho anh Tuấn A. số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Lương Thị Bảo N. không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- THADS thành phố TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường M. (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến